

Bắt cá tôm ở đồng bằng sông Cửu Long

Hai Rạch Dừa

Phần 7

Câu Tôm

Nếu câu tép dành cho bọn trẻ con chúng tôi vui vẻ, thì câu tôm là công việc nghiêm chỉnh của người lớn, kiếm tiền nuôi sống gia đình. Cậu Ba lối xóm tôi là hay đi câu nhất trong xóm. Ban ngày cậu làm ruộng làm vườn như bao người khác. Chiều chiều, sau khi cơm nước xong, cậu sửa soạn đồ nghề đi câu. Trước hết cậu đào thêm vài con trùng hổ, kiểm lại cây vọt, cây cần câu, coi lại chiếc xuống, chỉnh lại cái bánh lái, cây dầm, cây sào, cái rộng tôm. Lúc nào cậu cũng có một hũ trùng để sẵn, trong đó có nhiều con trùng lớn mà dân quê gọi là trùng hổ.

Trùng hổ lớn bằng ngón tay, thân mình đen bóng, khác xa các loại trùng com và trùng đất mà anh em chúng tôi hay làm mỗi câu. Cần câu tôm của người lớn cũng không có lưỡi câu, thay vào đó là một vòng dây kẽm đường kính khoảng 1 tấc, luồn vào thân vài con trùng hổ cho thật đầy. Câu tôm cần một cái vọt lưới mỏng manh, đường kính khoảng 1 mét, cán dài một mét rưỡi.

Người đi câu bơi một mình trên chiếc xuống nhỏ, nhưng họ không ngồi phía sau bơi lái như hầu hết những người bơi xuống miền Tây khác, mà họ ngồi phía trước móc cho xuống đi tới. Vì thế họ cần một cái bánh lái nhỏ phía sau cho xuống không lúi. Kề kề bên hông xuống là một cái rộng tôm hình trụ dài khoảng 1,2 mét, có nắp mở phía trên. Một cây sào tầm vông dài hơn 5 mét để dọc theo chiều dài chiếc xuống.

Cậu Ba mang đồ nghề xuống xuống, đem theo cái nóp ngủ đêm, chỉnh lại bánh lái, móc tà tà dọc theo bờ sông. Đến đầu đồng chà nhà tôi, cậu Ba dùng cây sào tầm vông cắm xuống lại. Cậu ngồi xếp bằng trên xuống, mang cây vọt để sát vào mình bên tay phải, đáy vọt nằm dưới mặt nước, cầm cần câu bên tay trái, chỉnh lại vị thế chiếc xuống sao cho cậu có thể xử dụng cây vọt thoải mái không vướng chà, vướng cỏ, vướng lục bình...

Sửa soạn xong, cậu Ba nhẹ nhàng thả vòng mồi trùng cho gần đụng đất. Cậu dùng ngón cần câu quất “chùm chùm” trên mặt nước vài cái gọi tôm lại. Ngồi một lúc, cái cần câu động đậy, cục mồi bị kéo xuống và bắt đầu quay vòng vòng. Cậu Ba nhẹ nhàng, chậm rãi đỡ cái cần câu lên. Tay phải cậu nghiêng cây vọt hạ xuống và

vớt từ dưới con tôm lên. Hai tay cậu một đỡ lên, một hạ xuống, nhẹ nhàng ăn khớp nhau.

Con tôm gặp môi trùng, nó đeo dính. Khi lên gần tới mặt nước, con tôm bỏ môi, bung mạnh thoát thân và lọt vào cái vợt. Cậu Ba đỡ cái cần câu cao cho khỏi cây vợt, bỏ xuống nước lại, nhịp “chùm chùm” vài cái cho con tôm mới. Xong cậu mới từ từ kéo vợt lên coi. Một con tôm càng đang bung chành chạch. Chà, ngon quá ! Cậu Ba khéo léo tóm con tôm, nghiêng mình bỏ vào cái rộng đan bằng trúc phía sau. Sửa lại vị trí cái vợt, chỉnh lại thế ngồi, cậu Ba kiên nhẫn chờ đợi...



Tôm càng ướp lạnh đang được bày bán ngoài chợ



Khi câu tôm người ta nhắm bắt những con tôm lớn

Bắt được vài con tôm, cậu biết rằng lượng tôm đã thừa, cậu Ba nhỏ sào bơi đi nơi khác. Cậu vừa móc xuồng, vừa ca nghêu ngao vài câu vọng cổ. Tối tối, nước lớn, sáng trăng, đoạn sông nhà tôi tấp nập những chiếc xuồng câu tôm. Tiếng hát tiếng hò vang dậy cả xóm. Lúc đó chưa có Karaoke, thanh niên hay ca lúc họ đi câu tôm. Công việc nhẹ nhàng, tâm hồn thanh thản, trăng nước hữu tình, nên anh nào cũng trở tài ca hát cho vui. Nào là vọng cổ, nào là tân nhạc, nào là tân cổ giao duyên...

Câu được một đôi nước cạn, tôm ít ăn, cậu Ba chun vào cái nóp ngủ một giấc, chờ con nước sáng câu thêm một chập nữa. Nóp là một cái túi ngủ đan bằng cọng bàng, giống như một cái đệm bàng mà người quê dùng phơi lúa, gấp lại làm 2, khâu ba mặt chừa một mặt cho người ta chui vào. Tôi có ngủ thử một lần, thấy khó chịu chứ không thoải mái như cái sleeping bag của Mỹ. Nhưng vì dưới quê không có phương tiện gì khác nên người dân quê đành phải chịu.

Tôi không được dịp đi câu tôm, nhưng đứa em thứ 6 của tôi được đi câu rất nhiều .

Em tôi kể rằng trong rạch dừa có một đoạn sông cạnh nghĩa địa, có nhiều mò mả. Ít ai lại đó câu vì nghe đồn khúc sông đó có ma. Có lần em tới câu thử thì được rất nhiều tôm vì ít ai câu. Từ đó, tối nào em tôi cũng dạo qua khúc sông đó và trúng khá bộn. Tôm bỏ trong rọng, để chỗ nước trong nên không chết. Hàng ngày có một xuồng thu mua đi dọc theo xóm cân tôm đem đi Sài gòn bán. Thịt tôm càng ngon, cứ 10-15 con thì được một kí lô, bán rất có giá. Người dân nghèo, ít khi ăn tôm họ câu, họ để dành bán lấy tiền. Câu một đêm, có thể kiếm được tương đương hay hơn một ngày đi phát cỏ mướn.

Đặt lờ cá sặc

- Có cá anh Hai ơi.

Thằng em thứ 7 kêu tôi. Tôi và em đi song song ra lộ xe, đi dọc theo mé lộ. Thằng Lũ, con Lan và mấy đứa nhỏ trong xóm tranh nhau bắt cá, la chí chóc. Anh em tôi tò mò đi lại xem.

- Con này của tao, mày lại đặng kia đi.

- Vậy thì con kia của tui, anh đừng dành đó nghe.

- Ha ha, dính một con nữa !

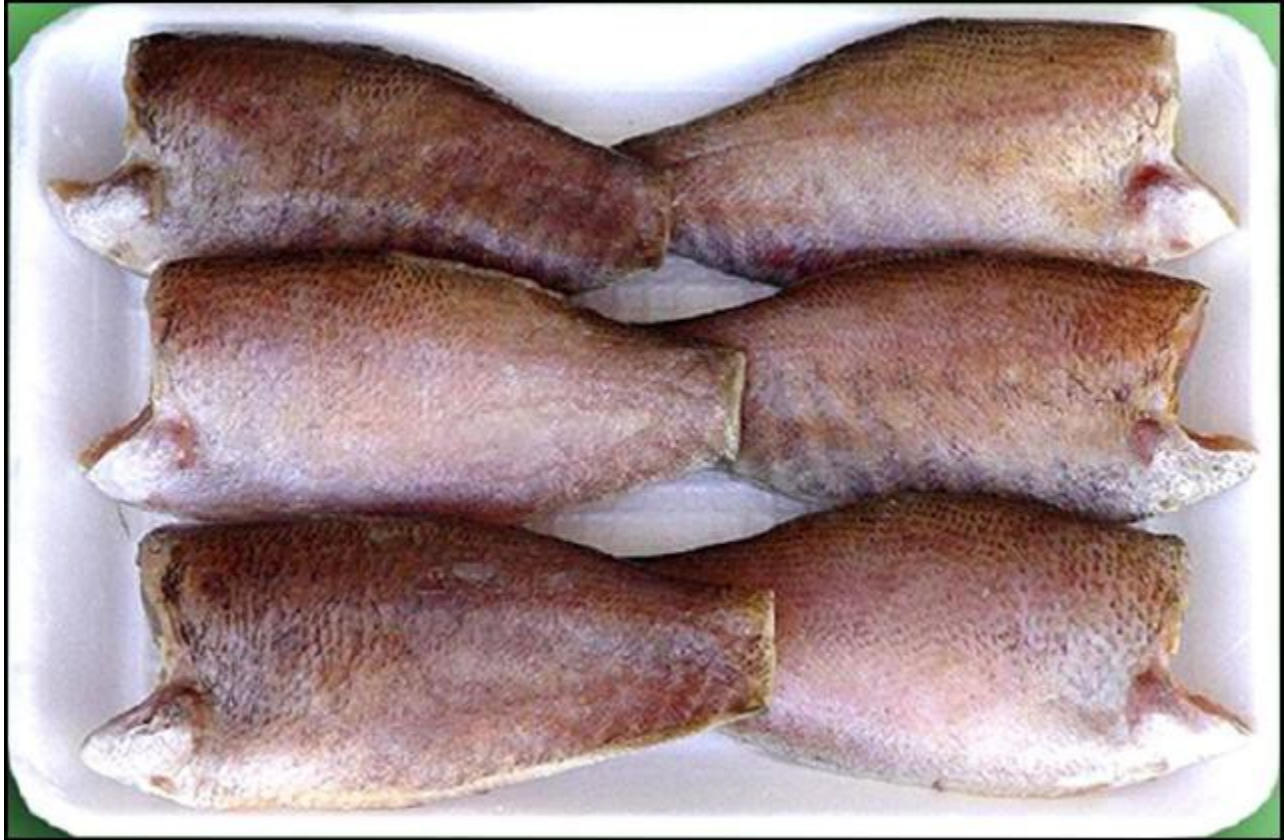
À thì ra tụi nó đang xúc cá sặc bướm. Đứa cầm cái rỏ rách, đứa cầm cái thau nhôm, đứa cầm cái lon. Mấy con sặc bướm đang bơi nhanh trong lạch nước lẫn trong mấy cọng cỏ, cọng rơm. Trời mới tạnh mưa, cơn mưa lớn đầu mùa, đường còn ướt. Cái mương dài, dọc theo quốc lộ bị ngập, nước trong mương theo một lạch nước nhỏ chảy ra sông. Mấy con cá sặc theo dòng nước bơi ra sông lớn. Nước trong lạch cao chừng 3 tấc, chảy nhanh nên tụi nhỏ rất khó bắt được cá. Chúng cố lùa từng con cá vào trong hốc đá rồi chặn lại bắt, nên mỗi đứa chỉ được 2-3 con. Anh em tôi đứng nhìn một lúc. Tôi kêu em tôi về nhà trọ đem cái lờ mới đan ra đặt theo lạch nước, phía sau mấy đứa nhỏ.

Mèn ơi, trúng mỗi rồi bà con ơi ! Chỉ trong vòng 1 tiếng đồng hồ chúng tôi trút lờ mấy lần được hơn 200 con cá sặc bướm. Sau khi chia cho thằng Tà Lũ một mớ, tôi đem cá về rọng đầy một cái bồn rửa chén. Chúng tôi chưa bao giờ bắt được nhiều cá sặc như vậy. Kho ăn được một bữa thì đã ngán vì cá sặc bướm không phải là loại cá ngon. Muối xả chiên lên thì cũng chỉ ăn được vài con nữa. Tôi bèm bằm chúng ra, đem quét với hành, tiêu, tỏi làm chả cá. Đem chiên chả lên, thôi thì nó thành ngon quá xá.



Khô cá sặc rằn

Cá sặc có 2 loại: cá sặc bướm và cá sặc rằn . Cá sặc bướm mình đẹp, màu xám, hình dáng như cái cánh của 1 con bướm lớn, bằng 3 ngón tay, thịt bở không ngon mà lại có nhiều xương. Vì thế cá sặc bướm chỉ là thức ăn của nhà nghèo. Người nghèo thường kho hay muối nướng ăn đỡ . Có điều lạ là tuy rẻ tiền, cá sặc bướm mà đem cất đầu làm mắm sặc thì rất ngon. Mắm cá sặc dùng để ăn sống hay đem kho mắm đều ngon không còn chỗ chê. Trước khi ăn sống người ta xé con mắm sặc ra làm đôi, đâm tỏi, ớt trộn với chanh đường vào mắm cá sặc. Để chừng một giờ cho thấm, tô mắm sống được đem ra ăn với cơm, dưa leo, rau thơm thì ăn quên thôi. Có người cũng ăn bấp luộc với mắm cá sặc. Cặp một miếng bấp, lấy 2 ngón tay nhón một miếng mắm sặc bỏ vào miệng nhai giòn ngoàm. Ăn xong hớp một hớp nước trà, thiệt là sảng khoái vô cùng.



Hình ảnh cá sặc rằn đã được làm sạch, bán ngoài chợ

Cá sặc rằn thì hình dáng cũng giống con sặc bướm nhưng màu đậm hơn và lớn bằng bàn tay. Trên lưng lại có vài cái sọc rằn màu đậm, vì thế người ta gọi là cá sặc rằn. Cá sặc rằn sống trong những đầm, những ruộng nước sâu, người ta bắt bằng cách giăng lưới. Cũng như cá sặc bướm, cá sặc rằn ăn tươi bằng cách kho hay nấu canh thì không ngon, nhưng đem muối phơi khô, thành khô sặc rằn thì ngon hết chỗ chê. Khô sặc rằn đem nướng lửa than, xé ra trộn gỏi với dưa leo, xoài tượng, rau răm thì ngon không thể tả hết được!

Để bắt cá sặc bướm, người ta dùng cái lờ. Cái lờ và cái lợp có họ hàng với nhau, nhưng có nhiều điểm khác biệt. Trong khi cái lợp đan bằng những cọng tre chuốt tròn như chiếc đũa thì cái lờ đan bằng những cọng trúc chuốt mỏng, mảnh mai. Lợp hình ốm mà dài, lờ thì mập và ngắn hơn. Lờ là những cái lồng tre hình trụ đường kính chừng 4 tấc, dài cũng khoảng 4 tấc. Lợp dùng dây kẽm bện những cọng tre lại với nhau thì lờ chỉ dùng cọng trúc đan với nhau thành hình vuông mắt cáo, không dùng dây kẽm. Hai đầu lờ là 2 tấm vỉ hình tròn có hai cái hom làm cửa cho cá vào. Vì con cá sặc mình mỏng, nó có thể chui lọt qua các khe lợp, người ta đan lờ với những ô vuông mới giữ con cá sặc được.



Hình ảnh lò tôm trên một chiếc ghe đang đậu . Lò cá sặt cũng đan tương tự nhưng hơi nhỏ hơn

Trong khi lộp được đặt chỗ nước sâu bắt tôm tép hoặc cá lớn, thì lò phần lớn chỉ được đặt chỗ nước cạn và chủ yếu để bắt cá sặt bướm. Vì thế trên lưng của lò nhiều khi người ta không đan kín mà chừa trống để dễ trút lò ra bắt cá. Người đặt lò lựa những khoảng đất gần mé ruộng, nước ngập đến ống quyển, tức là chừng 3 tấc nước. Những nơi đó thường có nước đọng, cỏ mọc lưa thưa lẫn với vài bụi môn ngứa.

Các con cá sặt hay lựa nơi này, nhả từng cụm bọt lớn để đẻ trứng vào các cụm bọt khí đó. Cá sặt có 2 cái râu thật dài phía dưới bụng, bơi lội rất thông dong, đẹp đẽ. Vạch cỏ ra, đặt vài cái lò rồi đi vô nhà làm công việc khác. Vài con cá sặt tò mò, thấy cái lò là lạ, có nhiều ô vuông bằng tre, tìm cách chui vào qua 2 cái hom ở hai

đầu và bị kẹt trong đó. Cá sặc rất thoải mái, nhón nhơ bơi lội bên trong, như được dọn vào nhà mới. Các con khác bên ngoài thấy vậy cũng tìm cách chui vào càng lúc càng nhiều. Chừng 1-2 giờ chủ lò xách thùng ra đổ lò, đặt lò lại rồi vô nhà chờ đợi. Nhiều lần đi đổ lò, tôi thấy cá sặc đã nhả bọt bên trong cái lò như đang xây nhà, xây tổ. Thiệt là loại cá vô tư lự!



Có bạn tôi được chú Tư, người Phụng Hiệp, Cần Thơ chỉ cho chúng tôi cách đan lò. Sẵn dịp về quê, em tôi về quê mang mấy cây trúc qua Cần Thơ. Tôi và em tôi dùng một cây trúc, chẻ ra từng thanh đẹp, nhỏ. Dùng móc chuột cho bóng, anh em tôi đan thành tám vỉ mắt cáo chừng 2 phân vuông. Tám vỉ bẻ ngang 4 tác, bẻ dài 1 mét 2. Cuộn tám vỉ lại thành hình trụ chừa 1 khe nhỏ trên lưng để đổ lò. Xong đan

2 tấm vỉ tròn vừa với 2 đầu. Chuốt nhiều cọng trúc dài độ 1 tấc đan thành 2 cái hom lờ, gắn vào 2 tấm vỉ tròn, làm cửa cho cá sặc chạy vào là xong.

Tuy là cái lờ đầu tay nhưng chúng tôi đan khá đẹp. Đang còn ngắm nghĩa chưa biết đem lờ đặt nơi đâu thì trời đổ cơn mưa thật lớn. Cơn mưa đầu mùa ở đất Cần Thơ gạo trắng nước trong, là vừa lúa của miền Nam. Vô tình đi dạo gặp mấy đừa nhỏ xúc cá sặc, nên anh em tôi đem cái lờ mới ra thử và trúng mỗi lớn. Chủ lờ thường có 4-5 cái, chưa thấy ai chỉ có 1 cái lờ độc nhất như anh em tôi.

Tát hàm

- Ráng lên, chút nữa tới rồi.

Tôi khuyên khích em tôi . Hai anh em tôi đang hì hục khiêng cái máy đuôi tôm từ trong nhà ra sau vườn tát hàm. Đến cái mương dài sau nhà. Chúng tôi bắt máy, đặt ống lùa. Máy được đặt trên một cây ngang chắc chắn. Sau khi cắm cây dài bằng tre tầm vông giữ máy vững vàng, tôi giựt máy chạy. Nước thổi ào ạt qua ống lùa chảy ra sông. Để em tôi canh chừng máy, tôi lại tiếp ba tôi kéo lục bình dưới mương thầy lên bờ.

Cha con tôi đang tát hàm bắt cá ăn Tết. Ba tôi đã chừa cái hàm nhiều cá này từ mấy tháng nay. Vào những năm từ 1968 tới 1975, máy đuôi tôm của Mỹ hiệu Kohler 4 mã lực thông dụng ở miền Nam. Gần như nhà nào trong xóm tôi cũng có một cái để đẩy xuống ghe, để kéo nước lên ruộng lúa hay để tát hàm. Nhà tôi cũng có một cái. Khi chạy ghe, máy đẩy nước từ trước ra sau, đẩy ghe đi tới.

Khi kéo nước phải thay cái cánh quạt ngược rồi lắp thêm một ống lùa hình trụ phía ngoài cây lóp máy. Nước được kéo ngược từ phía sau phun ra trước gần phía đầu máy. Đặt máy chắc chắn trên bờ mương, thòng cái đuôi xuống nước rồi giựt cho máy chạy, nước mương bị kéo từ trong xả ra ngoài sông rạch. Phải giữ máy khá chắc, nếu không lực kéo nước sẽ làm máy rớt xuống mương, hư hỏng. Gần Tết nhà nào cũng chừa một hai hàm tát cá ăn Tết.

Trước kia cha con tôi hay tát hàm bằng gàu tre . Gàu đan bằng tre vót mỏng, hình như cái bánh ú, miệng gàu phía đầu lớn của cái bánh ú . Bốn cọng dây xé từ bẹ dừa tươi, cột hai bên. Hai cọng cột trên miệng gọi là dây miệng, hai cọng cột phía dưới gọi là dây đáy . Khi bỏ gàu xuống nước, người ta thả chùng hai sợi dây miệng để mức nước vào . Xong hai người cùng giựt dây miệng lên về phía mình muốn tát nước ra . Khi miệng gàu ra tới bên ngoài thì cả hai người hơi chùng dây miệng,

giặt sợi dây đáy cho nước bị hút ra ngoài . Hai người đứng hai bên miệng hầm thả gàu múc nước, kéo gàu, giặt dây đuôi đổ nước.

Tất cả các động tác này phải làm đều đặn và ăn khớp với nhau . Nếu một người giặt mạnh quá, hay một người giặt yếu quá, gàu có thể đi lệch, múc nước không đầy hoặc tát ra không đúng chỗ. Người tát gàu cũng phải thủ thế, thỉnh thoảng dây dừa bị đứt thì mất thăng bằng cả hai có thể té . Phía bên bị đứt thì chúi tới, té xuống hầm . Phía bên kia thì té ngửa ra sau . Khi anh em tôi mới học tát gàu, vì còn nhỏ và yếu, chưa đủ sức kéo gàu nước đầy, chúng tôi hay bị chúi nhũn, té xuống hầm . Tát được một chút thì đã thở hồng hộc.

Tôi đã đọc được hai câu thơ tả cảnh tát nước thật thơ mộng:

*“Hỡi cô tát nước bên đàng,
Sao cô lại múc trăng vàng đổ đi?”*

Sao mà cô nào đó, tát nước nghe có vẻ nhẹ nhàng, như trong mơ, như chỉ là đùa giỡn múc trăng đổ đi . Còn tôi sao mà khổ quá, kéo gàu muốn gãy lưng mà cứ một chút lại té, chúi đầu xuống nước thế này?



Tát nước bằng gàu

Tuy nhiên, tát được vài hàm dần dần chúng tôi có kinh nghiệm, không cần dùng sức nhiều, tát khoan thai, thông thả hơn, mà nước vẫn tuôn ào ào . Với hàm cỡ này, ngang 2 mét, dài 50 mét, sâu 1 mét, hai người khỏe mạnh tát liên tiếp 3-4 giờ mới xong. Với một máy đuôi tôm 4 mã lực lùa nước chưa đến nửa giờ.

Nước gần cạn, những con cá lóc, cá trê bắt đầu chúi xuống sinh lần tránh. Chúng tôi xuống mò bắt chúng bỏ vào thùng. Phải cẩn thận với những con cá trê trắng vì nếu bị gai chúng chích đau nhức hàng ngày mới hết. Đôi khi chúng tôi cũng bắt luôn mấy con ốc đặng, ốc lác vào luộc ăn. Vừa bắt xong, chúng tôi xả nước trong vào hàm để các con cá con khỏi chết. Được hơn nửa thùng thiếc cá, đủ cho gia đình chúng tôi ăn Tết vui vẻ vài ngày.

Có lần cận Tết, tôi khoảng 15 tuổi, đang ở chơi nhà bạn thân của tôi . Sáng ra, chúng tôi tát hàm bắt cá trê . Tát đến khi hàm cạn nước, tôi chộp được một con cá trê trắng. Nó tự vệ quay mình, dùng ngạnh hông đâm lút vào tay tôi . Vài phút sau, nọc cá làm tôi đau nhức quá, không chịu nổi nên đi tắm bỏ cuộc vui, ngồi khóc thút thít. Bạn tôi, mình mẩy đầy bùn sinh, rót cho tôi đầy một ly rượu để thứ thiệt và

nói rằng uống rượu một chút sẽ hết nhức . Tôi không biết uống rượu, nhưng tưởng thiệt, ráng nốc cạn ly. Một lúc sau tôi say bí tỉ, ngủ như chết, tới tối mới thức dậy thì đã đỡ đau nhức nhiều . Đói bụng quá, sẵn nồi cháo cá đang nóng, tôi cùng gia đình bạn húp bậy vài tô thì tỉnh hẳn. Tôi hay kể cho bạn bè, thân nhân tôi nghe về kỷ niệm “rượu để trị nọc cá trê” này.



Hai em nhỏ dùng thùng và rổ tác nước để bắt cá

Cũng tại nhà này tôi có kỷ niệm với bác Ba là ba của bạn tôi. Phía trước nhà bạn tôi là một con sông nhỏ, bề ngang chỉ độ 20 mét. Nhưng tới con nước thấp, lòng sông cạn gần tới đáy, chỉ còn một lạch nước nhỏ bề ngang độ chừng 2 mét. Bác Ba rủ tôi đi tát bắt cá bống. Đợi khi nước xuống thấp nhất, lựa chỗ có địa thế chúng tôi móc sinh dưới đáy sông đắp đập hai đầu, tạo thành một cái mương dài độ 15 mét. Xong hai bác cháu dùng thùng thiếc tát nước ra cho cạn. Phải làm cho nhanh vì chúng tôi đang đắp đập một dòng nước đang chảy, nước sẽ dâng cao và phá đập.

Vừa tát cạn xong còn thở hổn hển, chúng tôi đã thấy nhiều con cá bống đang động đậy . Loại cá bống trong xanh to bằng ngón tay cái. Chúng tôi nhanh chóng tóm được chừng 30 con cá bống. Trưa hôm đó tôi và cả nhà bạn tôi được ăn một bữa cơm ngon lành với cá bống kho tiêu.



Hai em nhỏ dùng thùng và rổ tác nước để bắt cá

Ba tôi hay kể rằng khi người còn nhỏ, tát đìa trong ruộng được hàng trăm ký cá là thường. Đìa là một cái hầm lớn mỗi cạnh chừng 10 mét, sâu 1 mét rưỡi, làm chỗ cho cá trú ngụ, sau mùa nước nổi. Đìa được đào giữa một thửa ruộng thật lớn. Mùa nước nổi cá tràn lên đồng kiếm ăn. Khi nước rút đi, những con cá trắng bơi trở ra sông, nhưng những con cá đen, như cá lóc, cá rô, cá trê, lươn, rắn... tìm những ao, đìa, mương vườn làm chỗ trú ngụ. Tát đìa cần những nông dân lực lưỡng dùng hai gàu tre tát hàng ngày mới xong. Chủ đìa hay tát đìa vào tháng cận Tết, đem cá lóc, cá trê về rộng trong những cái lu to, ăn suốt cả tháng Tết. Ba tôi cũng kể khi tát đìa xong, ông Nội tôi ra lịnh bỏ lại đìa hai con cá lóc to mập, làm giống sinh sản cho mùa sau.

Kéo Lết

Chú Đang trong xóm đang chèo xuồng dưới sông ngang qua bến nhà tôi . Chú Đang ở xóm dưới, tức là ở phía hạ nguồn so với nhà tôi. Nhà chú có một miếng vườn trái cây nhỏ. Chú dáng người cao lớn, khỏe mạnh. Chú đứng thẳng người, dùng hai mái chèo dài, chèo thông thả theo đúng điệu bộ của người dân miền Tây sông rạch. Nhưng có điều khác biệt là chiếc xuồng chèo của chú chẳng đi tới đâu, nó cứ rì rì ra đó, phía sau là một sợi dây thừng dài, kéo xuồng chú lại . Chú Đang rất thích tôi, mà tôi cũng thích chú . Nhìn thấy tôi, chú hỏi:

- Mày đi học mới địa hạ Cu ?
- Dạ, chú làm gì vậy chú Đang ?
- Tao kéo lết, kiếm cá bán.
- Được nhiều không chú ?
- Tạm tạm thôi, kiếm chút đỉnh tiền chợ, nuôi vợ con .
- Chú kéo được cá gì vậy ?
- Ôi, con gì vô dỉnh con đó mày ơi ! Cá lưởi trâu, cá lá tre, tép bạc, cá phèn, cá lãng là nhiều nhất ...



Hai chiếc ghe lết đang đậu bên bờ . Chú ý phía sau có 2 cái lết bằng lưới, có 1 cây tre làm khung

Chú vẫn cứ chèo, còn tôi cứ đi chậm chậm dọc theo bờ sông mà trò chuyện với chú. Con đường dọc theo bờ sông có nhiều cây bần, nhiều đám lục bình, bông xanh tươi lác lác theo sóng gió rất đẹp. Gió mát rười rượi. Chèo được một đôi, chú ngừng lại kéo sợi dây thừng phía sau chiếc xuồng lên. Chiếc xuồng đi ngược lại chừng 20 mét rồi ngừng lại, chú từ từ dùng sức mạnh kéo cái lết lên. Lết là một cái lưới to hình nón, miệng rộng chừng 5m đường kính, dài chừng 6 mét, phía sau cùng là một cái túi đựng cá. Miệng lết được giữ cho bung ra bằng 1 cây tầm vông dài chừng 4 mét. Cây tầm vông đóng vai một thanh ngang, căng miệng lết ra, cột vào phía trên của miệng lết. Hai đầu cây tầm vông có 2 miếng xi măng tròn, đường kính độ 3-4 tấc. Hai miếng xi măng nặng để giữ chìm cây tầm vông xuống đáy sông và giữ cho cây tầm vông cách đáy sông chừng 2 tấc.



Ngày nay người ta kéo lưới bằng ghe có gắn máy đuôi tôm. Các ông lết hay gắn thêm điện vào lết. Điện lấy từ bình ắc quy đặt trên ghe. Dòng điện 12 Volt từ bình ắc quy được qua mạch tăng áp lên vài trăm Volt làm cho cá tôm tê liệt không đủ sức bơi thoát ra khỏi cái lết. Làm như vậy bắt cá nhiều hơn, nhưng chỉ vài năm là môi sinh bị tiêu diệt. Cá tôm dưới sông biến mất, không còn đủ để nuôi người dân như xưa. Nhà cầm quyền cần có những biện pháp thích ứng để ngăn chặn tình trạng tiêu diệt môi sinh này.

Sợi dây thừng cột vào thanh ngang của miệng lết, tức là cây tầm vông nói trên.

Phía dưới của miệng lết cột chì, cào sát đáy sông. Như vậy khi chiếc xuồng của chú Đàng đi tới kéo theo cái lết, những con cá tôm sống sát đáy sông trong vòng 4 mét có nhiều cơ hội chui vào trong lết và đi lọt vào cái túi phía sau cùng . Chú Đàng kéo cái lết lên, giữ cái lết cho cá rớt vào phía sau, phía cái túi . Chú mở dây cột miệng túi, đổ cá ra một cái thau . Tôi thấy có mấy con tép bạc, mấy con cá phèn, vài con cá lươn trấu . Chú nhìn tôi cười rồi thả lết tiếp tục chèo đi nữa . Thỉnh thoảng mẹ tôi kêu chú Đàng lại, mua một mớ cá kho tiêu, kho hành. Hoặc đôi khi tôi cũng thấy thím Đàng bung thau cá ra chợ bán. Người kéo lết như chú Đàng khó mà làm giàu, nhưng đây là nghề phụ, kiếm thêm thu nhập cho miếng vườn ít ỏi.



Hai vợ chồng người thợ chài chuẩn bị đem cá đi bán, đổi lấy gạo, vải, mắm, muối...

Phần 8



Một cái vó cá

Vó Cá

Tôi nôn nao chèo xuồng ra thăm ông Ngoại tôi, cách nhà tôi hơn một cây số. Bà Ngoại tôi đã mất từ lâu, ông sống với dì và cậu tôi. Thình thoảng mẹ tôi vẫn sai tôi chèo xuồng ra thăm ông Ngoại. Nhưng lần này tôi nôn nóng muốn đi thăm Ngoại tôi vì tôi nghe tin ông tôi mới lắp một cái vó cá dưới bến sông, ngay trước cửa nhà

ông. Chèo xuống còn cách nhà ông Ngoại tôi chừng 300 thước, tôi đã nhìn thấy một cái vó cá to tướng dưới bên sông.

Vó cá gồm có một cây cầu chắc chắn bắc ra sông chừng 5 mét. Đầu ngoài của cây cầu có 2 nọc cầu cao lên gần tới ngực, chịu đựng một khúc cây nặng hình chữ V lơi khoảng 120 độ và dài chừng 8 đến 10 mét. Khúc cây nặng này có xuyên 1 cái trục sắt khoảng giữa thân. Trục sắt bắt vào 2 nọc cầu sao cho đầu ngoài sông của khúc cây nặng có thể kéo cao lên hay gục xuống nước được, giống như một cái đu bập bênh trong công viên. Nếu không có khúc cây lớn như vậy, người ta có thể dùng nhiều cây nhỏ ghép lại thành chữ V lơi như đã nói trên.



Một người thợ vó đang nâng vó lên để bắt cá

Đầu trong khúc cây nặng được cột vào một sợi dây thừng to mà Ngoại tôi dùng sợi dây đó để kéo vó lên hay hạ vó xuống nước. Phía đầu ngoài sông, bốn cây tre chắc và dài bắt vào đầu khúc cây nặng, tạo thành hình cái quang gánh, chữ thập. Phần chính của vó là một miếng lưới hình vuông cột vào 4 đầu dài của 4 cây tre.

Như vậy 4 cây tre căng miếng vó hình vuông ra, mỗi cạnh chừng 6 mét. Lưới hơi chùng xuống như một cái võng vuông khổng lồ, chiếm cả phân nửa bên của khúc sông. Ông Ngoại nâng đầu trong của khúc cây nặng lên cho đầu ngoài sông gục xuống, đặt miếng lưới vó nằm sát đáy sông. Ông thả vào một cái vòng nổi trên mặt nước lúa, cám, cơm nguội rồi chờ đợi. Thường thì Ngoại tôi đi làm việc lật vật gần nhà, lấy đàn kìm ông đàn vài câu vọng cổ chơi cho vui. Cứ khoảng nửa giờ, Ngoại ra kéo vó, tức là kéo mạnh sợi dây phía đầu trong bờ xuống cho đầu ngoài sông cất lên mang theo lưới vó đi lên khỏi mặt nước. Một mớ cá lòng tong, cá he, cá ét nhảy lung tung trong vó.

Ngoại tôi dùng một cái thau nhỏ cột vào đầu một cây tre, đứng trên đầu cầu, xúc cá trong vó đem vô bờ. Tôi mê quá, cứ chơi quanh quẩn chung quanh cái vó, lo thấy cám, thấy mồi như cá. Thỉnh thoảng tôi hí hửng cùng ông Ngoại hay dì tôi và cậu tôi kéo vó lên. Vó khá nặng phải có người lớn phụ, tôi mới kéo nổi. Tôi dành phần được xúc cá, rọng vào trong một cái lồng lưới thả dưới sông.



Một người thợ vó đang nâng vó lên để bắt cá

Vó ít khi bắt được những con cá lớn vì chúng có thể thoát thân khi mình kéo cái vó từ từ đi lên, nhưng cá bắt được còn sống, nhảy soi soi, rất tươi ngon. Khi nước cạn, cá ít vào, Ngoại tôi nâng vó lên cao phơi khô, chờ con nước tới.

Cần bảo vệ tài nguyên

Ầm... Tiếng nổ lớn rung động cả một đoạn sông. Một đợt sóng hình tròn phần nộ

cuồn cuộn dâng lên từ đáy sông đánh bật chiếc thuyền nhỏ có hai người đàn ông ngồi qua một bên. Chiếc xuồng bị đánh bật rất mạnh, hai người đàn ông phải nắm chặt vào mạn thuyền để tránh bị văng xuống sông. Cuồn sóng lan xa mãi rồi tắt dần. Từng con cá trắng phau từ dưới lòng sông đau đớn vọt lên nổi phình bụng, ngắc nguây. Nào cá leo, cá sừ, cá mè vinh lẫn với cá he vàng. Hai người đàn ông vui mừng vớt cá bỏ vào chiếc xuồng. Phía hạ nguồn, ghe xuồng dân chúng hai bên bờ sông đổ ra vớt cá. Đủ thứ cá lớn nhỏ, đau đớn, giã giũa, vọt lên mặt nước rồi từ từ chìm hẳn. Tiếng trẻ em hò hét náo động cả một khúc sông.

Trên đây là cảnh hai người lính liệng chát nỏ xuống sông bắt cá. Tiếng nỏ tạo chấn động làm chết cá mẹ lẫn cá con, tiêu diệt cá trên cả một đoạn sông. Tôi đã từng chứng kiến những người vô ý thức thả lựu đạn bắt cá như thế. Lúc nhỏ tôi chỉ theo dõi một cách thích thú, tò mò. Nhưng lớn lên tôi hiểu rằng bắt cá như vậy là góp phần tiêu diệt cá.

- Xúc cá lẹ lên con.

Đứa trẻ bằng tuổi tôi nhanh nhẹn đứng lên cầm cái thau nhôm nhỏ múc cá từ trong lu đổ vào cái thau nhôm lớn cho ba nó. Từng đợt cá rô non màu vàng lóng lánh được chuyển lên chợ xã bán. Trên chiếc ghe có ba cái lu da bò. Mỗi lu có đến gần một trăm ngàn con cá rô non nhỏ đẹp bằng ngón tay cái sẽ được bán hết trong buổi chợ ngày hôm nay. Loại cá này chỉ cần bỏ vô rổ, dùng một miếng dứa chà sơ cho sạch vẩy rồi đem kho tiêu, kho xả hay lăn bột chiên. Tôi chưa được tận mắt thấy cảnh bắt cá rô non, nhưng theo lời kể của đứa nhỏ thì ngày hôm qua gia đình nó bơi dọc bờ kinh dùng vợt hớt cá rô non để hôm nay ra chợ bán. Nó nói trong miệt kinh, cá rô non nhiều vô kể, năm nào cũng đem lại cho gia đình nó một số tiền. Hôm nay mẹ tôi đi chợ, phần tôi ngồi giữ xuồng và được làm quen với nó.



Cá rô đã lớn đang được bày bán ngoài chợ

Hàng năm cứ đến tháng 5, tháng 6 là cá rô có trứng. Khi cơn mưa đầu mùa đổ xuống, những con cá rô mẹ bụng đầy trứng rời bỏ ao đầm lóc lên ruộng. Chúng nghiêng qua nghiêng lại, dùng hai cái mang chống chỏi để tiến lên, người Tây phương còn gọi chúng là con cá đi (walking fish). Chúng lên để trứng trên ruộng còn khô rồi trở xuống đầm. Một hai tháng sau khi nước ngập ruộng, trứng cá mới nở ra cá con. Một số dân quê hay tìm bắt cá rô mẹ như vậy trong những cơn mưa đầu mùa, một số khác đi xúc cá rô non để bán hoặc để ăn. Bắt cá rô đẻ hay xúc cá rô non sẽ ảnh hưởng lớn lao đến sản lượng cá trên đồng. Vì số lượng cá mẹ bị bắt lúc sanh sản, hay cá con bị bắt ăn khi chưa kịp lớn.

- Cá lòng ròng bị bắt bà con ơi !

Tôi đi học tới ngang nhà lòng chợ thì thấy bà con nhón nháo bàn tán. Biết là có chuyện lạ, tôi đi nhanh về phía trước khu bán cá, tò mò theo dõi. Ông Xã trưởng nghiêm trang đang đi với hai người lính. Một người lính đang bưng một cái thau lớn đựng cá lòng ròng, người kia đang đi gom cá lòng ròng ngoài chợ đổ vô thau.



Cá lòng ròng tức là con cá lóc con

Xong hai người lính khiêng cái thau lớn đổ cá nhỏ xuống sông. Cá lòng ròng là những con cá lóc con, mới lớn bằng đầu dũa ăn cơm, màu đỏ như son. Người ta dùng vợt vớt cá con đem bán cho bà con kho tiêu, kho xả ớt. Năm đó khoảng năm 1967. Thì ra ông Xã trưởng xã tôi ý thức được sự nguy hại của việc bắt bán cá con nên ra lệnh đổ trở lại sông cho nó lớn. Lúc đó tôi và một số trẻ con chạy theo coi vì hiếu kỳ. Nhưng lớn lên tôi hiểu rằng một đạo luật bảo vệ cá con rất cần thiết để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.



Cá quả và ốc Hồ Tây, Hà Nội

Năm 1997, tôi về thăm quê hương sau bao năm xa cách. Tôi đem về một cần câu mua ở Mỹ có máy quay, gân, lưỡi loại tốt hẳn hoi . Tôi mừng phơi phới trong lòng vì hình dung sẽ cùng em tôi tha hồ câu cá lớn, cá nhỏ, cho bỏ những ngày anh em xa cách. Nghe tôi trình bày, em tôi không có vẻ phấn khởi lắm, nhưng chiều ý tôi nó cũng đi . Chúng tôi ra một cây cầu lớn gần bên chợ, nơi nổi tiếng nhiều cá ngày xưa, thả câu.

Nhưng hết đêm đó rồi mấy đêm sau nữa, chúng tôi không bắt được con cá nào. Em tôi buồn rầu kể cho tôi nghe rằng sau bao năm đánh bắt bừa bãi, nào là bằng cách nổ mìn, giật điện, bằng thuốc độc, thuốc trừ sâu, hoặc là bắt cá con không ai ngăn

cắm, bây giờ số cá dưới sông không còn được bao nhiêu . Không còn cảnh dờ chà, chài nòng, chài tôm, giăng câu bắt cá ngày nào.

Ngoài chợ chỉ lèo tèo mấy mớ cá con và một số cá nuôi hầm. Ôi, chỉ trong vòng 20 năm mà nguồn cá tôm ở quê tôi gần như tuyệt chủng. Lòng tôi buồn đau vô kể, giống như ai bứt ruột gan mình.



Hai chị bán cá ngoài chợ quê

Tôi đã có dịp đến thăm trại gầy giống cá của chính phủ ở tiểu bang California. Nơi đây người ta lập những hầm giống cho cá hồi thiên nhiên từ biển vào để. Cá được nuôi riêng từng hầm theo cỡ lớn nhỏ trong một khu vực bao la có mái lưới bảo vệ không cho chim ăn cá con. Khi cá lớn được khoảng 1 gang tay, cá được chở ra đổ xuống sông Sacramento cho cá trở ra biển. Trại mở cửa cho du khách tự do đến thăm và lúc nào cũng có chừng 10 triệu con cá con trong trại. Chánh phủ theo dõi kỹ số lượng cá dưới sông hàng năm để bán những giấy phép câu bắt cá thích hợp.



Các chuyên viên nuôi cá giống

Tôi không mong đợi ở những người kém hiểu biết và không có tinh thần trách nhiệm thực hiện được những dự án lớn lao cho đất nước, nhưng tôi ước mơ khu vực sông Cửu Long quê tôi cũng có năm ba trại giống như vậy để gầy dựng lại nguồn tài nguyên tôm cá. Tôi cũng mong nhà cầm quyền có những qui định đánh bắt cá rõ ràng như: Không được dùng lưới dầy, không được bắt cá con, không được bắt cá mẹ mùa cá đẻ, không được dùng điện, dùng chất nổ, hay dùng thuốc độc đánh bắt cá. Có như vậy mới mong cá tôm ở đồng bằng sông Cửu Long được sinh tồn.



Một góc chợ cá biển



Một góc chợ dưới quê đang bán dưa hấu

Hai Rạch Dừa

- Hết -